

SUY THOÁI ĐẠO ĐỨC LÀ GỐC RỄ SINH RA MỌI CHUYỆN

■ CẨM THÚY



Là một nhà khoa học hàng đầu về sinh hóa, GS.TSKH Phạm Thị Trân Châu - Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN là Chủ tịch Hội Nữ trí thức Việt Nam; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn Khoa học- Giáo dục- Môi trường của MTTQ Việt Nam - tiêu biểu cho cuộc đời của một nữ trí thức dẫn thân. Bà hoạt động không ngừng nghỉ ở nhiều lĩnh vực, đóng góp không nhỏ cho công tác Mặt trận.

Đầu ấn thời gian của tuổi 77 vẫn khó làm phai mờ một vẻ mặt mà đài các. Sau này tìm hiểu mới biết căn nguyên của nét quý phái ở một người phụ nữ làm khoa học là bởi bà xuất thân từ một gia đình dòng tộc khoa bảng ở Quảng Nam. Những lần bà phát biểu ở Mặt trận, luôn bằng sự mạch lạc khúc chiết của một nhà khoa học, sự thẳng thắn không né tránh của một người gốc Quảng và không bao giờ thiếu sự dịu dàng, mê hoặc trong giọng nói miền Trung pha Bắc rất nhẹ.

GS. TSKH Phạm Thị Trân Châu sinh ngày 29 tháng 7 năm 1938, quê gốc tại xã Điện Phong, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, nhưng sinh sống ở cố đô Huế đến 9 tuổi. Năm 1959, bà tốt nghiệp Đại học Tổng hợp (ĐHTH) Hà Nội và sau đó ở lại làm cán bộ giảng dạy tại khoa Sinh học của trường. Năm 1974, bà bảo vệ thành công luận án tiến sĩ tại ĐHTH Lo'dz' Ba Lan về đề tài nghiên cứu Enzyme và năm 1985, sau đó bà bảo vệ thành công Luận án Tiến sĩ khoa học tại ĐHTH Wrocław Ba Lan. Bà trở thành một trong những nhà khoa học đầu ngành Hóa Sinh của Việt Nam, tác giả của hàng chục đề tài nghiên cứu (cả ứng dụng và cơ bản) cấp Nhà nước, cấp Bộ... Các nghiên cứu của bà theo hướng khai thác tài nguyên, phụ liệu nông nghiệp như từ chổi ngọn dừa để sản xuất proteinaza dùng trong chế biến cá, thịt, thuốc điều trị vết thương bỏng; protein ức chế proteinaza từ phổi bò, hạt gấc dùng điều trị vết thương bỏng, làm thuốc trừ sâuTừ những nghiên cứu định hướng ứng dụng cũng đã phát hiện được những vấn đề mới công bố trên Tạp chí quốc tế.



Năm 1988, bà được trao giải thưởng khoa học cao quý nhất dành cho các nhà khoa học nữ thuộc lĩnh vực Khoa học tự nhiên và Toán: Giải thưởng Kovalevskaia. Ngoài các huân, huy chương kháng chiến và lao động, Nhà giáo ưu tú Phạm Thị Trân Châu còn có Huy chương Vì sự nghiệp Phát triển nghề Cá; Huy chương Vì sự nghiệp Khoa học Công nghệ; Huy chương Vì sự nghiệp Giáo dục; Huy chương Vì sự nghiệp Hòa bình, Hữu nghị giữa các dân tộc; Huân chương Vì sự nghiệp Đại đoàn kết dân tộc ...

Mỗi lần gặp GS. Phạm Thị Trân Châu ở MTTQ Việt Nam, tôi luôn tự hỏi điều gì đã khiến bà có thể lao động hăng say không mệt mỏi. Tiêu biểu cho những nhà khoa học nữ thế kỷ XX của Việt Nam, bà được biết đến như một nhà nghiên cứu khoa học thực thụ, suốt cuộc đời sống hết mình cho khoa học đồng thời là một nhà giáo tận tâm. Chỉ thế đã là quá đủ để bà bận rộn. Nhưng bà không ngừng tư duy, không ngừng hoạt động trong nhiều lĩnh vực, không phải chỉ chuyên ngành sinh hóa, không phải chỉ giảng dạy hay hướng dẫn nghiên cứu sinh, mà bà đã góp phần vận động thành lập

Hội nữ trí thức Việt Nam và hiện là Chủ tịch Hội này nhiệm kỳ thứ nhất (2011-2016), bà đã nhiều năm tham gia Hội đồng tư vấn Khoa học –Giáo dục (KH-GD) của MTTQ Việt Nam... Làm việc gì bà cũng hết lòng hết sức và mong mỗi phải đạt được kết quả tốt nhất.

Như có lần ở Hội trường MTTQ Việt Nam ở 46 Tràng Thi, bà đã từng tâm sự: Bà tham gia Hội đồng tư vấn không cần tiền, không cần danh, điều khiến bà cảm thấy nản nhất là những ý kiến phản biện không được phản hồi "Trong nhiều cuộc họp của Mặt trận, nhiều cơ quan Nhà nước đến đây phát biểu thường nói là xin được "ghi nhận", "tiếp thu ý kiến" nhưng khi về thì họ chỉ để đấy" – GS Trân Châu trải lòng. Dẫu vậy, thì tính cách của một người Quảng Nam làm khoa học ở bà là sự không khoan nhượng, bà và Hội đồng Tư vấn KH-GD của MTTQ Việt Nam vẫn kiên trì gửi các ý kiến phản biện về nhiều vấn đề liên quan tới giáo dục và khoa học, công nghệ tới Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo....

Trí thức như bà, có thể gọi là một hình mẫu của trí thức dẫn thân, nghĩa là thay vì ngồi kêu ca, bà tìm thấy niềm vui và hạnh phúc trong

những hoạt động không ngừng nghỉ, để mong đem lại những thay đổi hữu ích cho xã hội. Có thể hiểu niềm say mê của một nhà khoa học sau khi đọc những tâm sự của bà: “Khoa học luôn đem lại cho mình niềm vui, sự thoải mái vì luôn khai phá được nhiều điều mới mẻ. Càng chìm đắm trong khoa học càng cảm thấy vững thêm đôi cánh bay trong bầu trời hiểu biết và làm thêm được nhiều điều có ích cho đời”. May mắn, bà đắm chìm vào khoa học và các hoạt động xã hội nhưng đồng thời cũng biết cách tổ chức được một gia đình hạnh phúc như có lần bà kể: “người phụ nữ phải biết tổ chức thời gian thật tốt, sao cho cuộc sống gia đình và công việc chuyên môn, hoạt động xã hội phải hài hoà với nhau để bổ sung cho nhau”. Gia đình là nơi bà trở về bình yên sau mỗi ngày. Người bạn đời của bà cũng là một nhà khoa học - PGS. Nguyễn Hữu Xý – một nhà vật lý, nguyên Phó Hiệu trưởng Trường ĐHTH Hà Nội, sau đó ông công tác ở ĐHQG Hà Nội, là Viện trưởng Viện Đào tạo Công nghệ thông tin, cho đến khi nghỉ hưu. Cuộc sống của 2 nhà khoa học có sự đồng cảm và bổ sung, hỗ trợ cho nhau. Có lẽ, từ kinh nghiệm cuộc đời mình, một trong những mong muốn của bà khi thành lập Hội nữ trí thức Việt Nam (HNTTVN) là mong muốn nhìn thấy “sự tiến bộ của phụ nữ trong các lĩnh vực khoa học”, bởi vì bà biết “đó là điều hết sức khó khăn đối với nhiều phụ nữ”.

Ở HNTTVN, bà hoạt động không mệt mỏi cho vấn đề nâng cao bình đẳng giới ở nữ trí thức – một điều tưởng đương nhiên mà thực ra lại ít được chú ý. Bà cho biết: Theo nhiều số liệu thì ở bậc đại học số sinh viên nữ chiếm khoảng gần 50%; đến nữ thạc sĩ chiếm gần 40%; còn nữ tiến sĩ là 21,4% và nữ tiến sĩ khoa học thì rất khiêm tốn: chỉ 4%. PGS là nữ chiếm 25,7% và nữ GS chỉ còn 10,27%. Như vậy, ở những bậc học càng cao số lượng nữ giới càng thấp.

Khó khăn của nữ trí thức, theo bà, có nguyên nhân chính là những khó khăn sau khi lập gia đình. Nhiều phụ nữ lo ngại mình học giỏi mà nghèo thì liệu có được tôn trọng không? Vì vậy, họ phải chú ý



đến vấn đề kinh tế. Ngay cả những người có chồng giàu, tiền có đủ rồi thì chồng lại muốn vợ ở nhà để chăm sóc con cái cho đàng hoàng... Theo GS Trần Châu, nếu ở tầm vĩ mô chúng ta hiểu “Độc lập kinh tế thì mới có độc lập về chính trị” thì trong gia đình cũng thế. Phải độc lập về kinh tế thì mới có vị trí trong gia đình. Đi làm có thể là vất vả, nhưng phụ nữ phải có nghề và cố gắng độc lập về kinh tế. Đó là yếu tố đầu tiên để bảo đảm bình đẳng trong gia đình. Bà cho rằng không nên chỉ ngồi trông chờ vào sự thay đổi



chính sách mà trước hết phải chủ động. Cái gì tự thân phụ nữ có thể làm được thì phải cố gắng tự lo, không nên an phận hay ỷ lại.

Bình đẳng giới cũng như nhiều vấn đề khác ở Việt Nam hiện nay, GS Trần Châu trần trở, về mặt chính sách tuy còn cần tiếp tục hoàn thiện nhưng nói chung là đã rất đầy đủ, nhưng ở khâu thực hiện thì chưa đến nơi đến chốn, chưa đạt được hiệu quả như kỳ vọng. Phải làm thế nào để những chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước được thực thi

một cách có hiệu quả trong cuộc sống. Muốn như vậy, công tác kiểm tra, giám sát cần được tăng cường hơn nữa, trong đó MTTQ Việt Nam, theo bà phải đi tiên phong. Vấn đề nhức nhối nhất, mà nhiều lần ở diễn đàn Mặt trận bà đã đề cập đến là sự suy thoái đạo đức. “Đây là vấn đề gốc rễ sinh ra mọi chuyện” – GS. Trần Châu bày tỏ: “Tham nhũng cũng là do suy thoái đạo đức”.

Nhà khoa học nữ gần như đã dành cả đời mình cho giảng dạy và nghiên cứu khoa học, giờ đã ở tuổi có thể được nghỉ

ngoi, nhưng bà vẫn không ngừng suy nghĩ, băn khoăn về vai trò của MTTQ Việt Nam, mà cụ thể là Hội đồng tư vấn KH-GD-MT của Mặt trận về giám sát, phản biện về KH-GD-MT. “Giáo dục con người như thế nào, ở các bậc học, để các thế hệ sau này không bị suy thoái về đạo đức?”. Bà đặt ra câu hỏi ấy không phải để đứng ngoài phán xét, mà luôn luôn hành động để được trả lời thỏa đáng.